TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 164/2017/QĐST- HNGĐ	*Đồng Hới, ngày 08 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 183/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Anh ***Trần Xuân L,*** sinh năm 1977.

Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Số nhà x đường N, phường N, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp và nơi làm việc: Cán bộ - Ngân hàng TMCP Đ chi nhánh Quảng Bình.

- Bị đơn: Chị ***Lăng Thị Kiều H,*** sinh năm 1976.

Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Số nhà x đường N, phường N, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp và nơi làm việc: Cán bộ - Hội D tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Xuân L và chị Lăng Thị Kiều H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 con chung Trần Bảo N, sinh ngày 17/8/2004 và Trần Bảo P, sinh ngày: 11/12/2011.

Hai bên thoả thuận: Giao cháu Trần Bảo N cho anh Trần Xuân L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu Trần Bảo P cho chị Lăng Thị Kiều H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Trần Xuân L có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi

con cùng chị H mỗi tháng 2.000.000 *(hai triệu)* đồng kể từ tháng 9/2017 cho đến khi cháu P tròn 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung:*** Hai bên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- ***Về án phí DSST:*** Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Anh Trần Xuân L và chị Lăng Thị Kiều H mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn; anh Trần Xuân L phải chịu 150.000 đồng án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ; Hai bên thoả thuận anh L chịu toàn bộ án phí ly hôn thay cho chị H. Số tiền án phí anh Trần Xuân L phải nộp được khấu trừ từ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Đồng Hới theo biên lai số AA/2017/ 0000130 ngày 19/7/2017.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- UBND xã A, huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Hồng Sơn